

**PHỤ NỮ ĐÀ NẴNG ĐOÀN KẾT, PHÁT HUY
TIỀM NĂNG, SỨC SÁNG TẠO, XÂY DỰNG TỔ CHỨC
HỘI VỮNG MẠNH, GÓP PHẦN XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ GIÀU ĐẸP, AN BÌNH,
VĂN MINH, HIỆN ĐẠI**

*(Báo cáo của Ban Chấp hành Hội LHPN TPĐN khóa XII
tại Đại hội đại biểu Phụ nữ TPĐN lần thứ XIII
do Đ/c Hoàng Thị Thu Hương, Phó Chủ tịch Thường trực
Hội LHPN TPĐN khóa XII trình bày)*

Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Đà Nẵng lần thứ XIII tiến hành vào thời điểm thành phố đạt được nhiều thành tựu quan trọng sau gần 20 năm trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI.

Đồng hành cùng quá trình xây dựng và phát triển của thành phố, các tầng lớp phụ nữ và các cấp Hội LHPN thành phố đã nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Đà Nẵng lần thứ XII, nhiệm kỳ 2011 - 2016, thiết thực góp phần vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và các chính sách an sinh xã hội của thành phố; đặc biệt, đóng góp đáng kể trong việc thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, hoạt động Hội và phong trào phụ nữ Đà Nẵng gặp không ít khó khăn, thách thức, ảnh hưởng nhất định đến tư tưởng và đời sống của các tầng lớp phụ nữ. Tình hình thế giới, khu vực có những diễn biến rất phức tạp; xung đột,

khủng hoảng chính trị ở nhiều nước, tranh chấp trên Biển Đông, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh... diễn biến khó lường; trình độ, năng lực thực tiễn của một số cán bộ Hội vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong công tác vận động, tập hợp phụ nữ; nhiều phụ nữ chưa có điều kiện tiếp cận và tham gia các hoạt động tại cộng đồng.

Với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết của các tầng lớp phụ nữ, Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Đà Nẵng lần thứ XIII có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố lần thứ XII, đề ra phương hướng, nhiệm vụ hoạt động Hội và phong trào phụ nữ Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021; tạo động lực mới để đóng góp tích cực hơn nữa vào phong trào phụ nữ chung của cả nước và sự phát triển của thành phố; thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần XII và góp ý sửa đổi Điều lệ Hội LHPN Việt Nam; bầu Ban Chấp hành Hội LHPN thành phố Đà Nẵng khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 và bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần XII.

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHỤ NỮ VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ LẦN THỨ XII NHIỆM KỲ 2011 – 2016

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP CỦA PHỤ NỮ VÀO CÁC LĨNH VỰC CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, VĂN HÓA - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH CỦA THÀNH PHỐ

Chiếm gần 51% dân số toàn thành phố, trong đó có gần 61% phụ nữ trong độ tuổi lao động, 5 năm qua, cùng với nhân dân thành phố, các tầng lớp phụ nữ Đà Nẵng đã nỗ lực phấn đấu, năng động, sáng tạo, đóng góp tích cực vào những thành tựu chung của thành phố. Mặt khác, sự quan tâm, chỉ đạo sâu sắc của các cấp ủy đảng,

sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của chính quyền, Mặt trận, các ban ngành, đoàn thể đã tạo điều kiện cho phong trào phụ nữ Đà Nẵng có những bước phát triển mới, toàn diện.

Phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, tuyên truyền, giáo dục phẩm chất phụ nữ Việt Nam “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*” và cuộc vận động xây dựng gia đình “*5 không, 3 sạch*” do Trung ương Hội phát động được các cấp Hội, cán bộ, hội viên, phụ nữ hưởng ứng. Việc triển khai thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” ngày càng đi vào chiều sâu, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong đời sống xã hội. Từ việc đổi mới cách làm của phong trào thi đua, hàng năm có 100% cán bộ, 75,8% hội viên, phụ nữ đạt 3 tiêu chuẩn của phong trào¹.

Thực hiện phong trào thi đua yêu nước, các chỉ đạo trọng tâm của thành phố, bên cạnh tích cực triển khai các cuộc vận động của Trung ương Hội, Hội LHPN thành phố đã triển khai có hiệu quả nhiều mô hình, phong trào, công trình thi đua như: “*3 biết, 2 hỗ trợ*”², “*Giải thưởng Chi hội phụ nữ tiêu biểu*”³, “*Chúng tôi và gia đình luôn bên bạn*”, “*Trồng hoa và cây xanh vì thành phố Đà Nẵng bền vững về môi trường*”, “*Phụ nữ Đà Nẵng - Cử chỉ đẹp, sống văn minh*”⁴...

¹ Đến cuối nhiệm kỳ, có 3.703 cán bộ, 106.245 HV,PN đạt 3 tiêu chuẩn 5 năm liên tục.

² Từ mô hình của xã Hòa Tiến, năm 2014, Hội đã phát động triển khai mô hình “3 biết, 2 hỗ trợ” với nội dung “*Biết mặt hội viên, biết hoàn cảnh hội viên, biết nhu cầu hội viên; hỗ trợ vốn, phương tiện làm ăn và hỗ trợ kiến thức*”.

³ Qua 5 năm, có 50 Chi hội phụ nữ tiêu biểu được Hội LHPN TP tôn vinh và UBND TP tặng Bằng khen, nâng tổng số chi hội đạt giải thưởng đến nay là 80 chi hội.

⁴ Các phong trào “*Gia đình hội viên phụ nữ Hòa Vang nói không với quàng cáo, rao vặt sai quy định*”, “*Phụ nữ Sơn Trà - lời nói hay, việc làm tốt*”, “*Phụ nữ Hải Châu - sản xuất sạch, buôn bán thông minh, tiêu dùng thông thái*”, “*Phụ nữ Ngũ Hành Sơn - Hành động xây dựng quận môi trường*”, “*Phụ nữ Cẩm Lệ - Sống xanh, hành động xanh*”, “*Phụ nữ các chợ Đà Nẵng - Môi trường xanh, quầy hàng sạch, cử chỉ đẹp*”; *Tiểu thương Thanh Khê “Buôn bán gọn gàng, nhẹ nhàng đón khách*”; ...

Có thể nói, việc triển khai phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, Chi thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động với các nội dung thiết thực, cách làm năng động, linh hoạt, Hội LHPN thành phố đã tạo được động lực thi đua trong các cấp Hội, lan tỏa sâu rộng trong các tầng lớp hội viên, phụ nữ, thúc đẩy chị em tích cực tham gia thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, thể hiện trên các lĩnh vực sau:

1. Lĩnh vực chính trị, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh

Cùng với sự phát triển của lực lượng lao động nữ trên các lĩnh vực, phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ngày càng trưởng thành và phát triển. Hầu hết nữ lãnh đạo, quản lý; nữ công chức, viên chức trong các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể; các cơ quan quản lý nhà nước của thành phố đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện phong cách làm việc khoa học, hiệu quả, tạo được uy tín và sự đoàn kết trong các cơ quan, đơn vị.

Nữ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể từ thành phố đến xã, phường luôn phát huy tinh thần tự học, tự rèn để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được cơ quan, đơn vị, địa phương giao, đóng góp một phần quan trọng vào sự thành công trong công tác cải cách hành chính giúp thành phố trong nhiều năm liền luôn thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Những nỗ lực và sự tâm huyết của nữ CBCCVC được đánh giá cao và ghi nhận, nhiều chị trở thành cán bộ, công chức tiêu biểu của thành phố.

Nhiều năm qua, các cấp ủy, chính quyền, ban ngành, đoàn thể thành phố đã nhận thức ngày càng đầy đủ hơn vị trí, tầm quan trọng của công tác cán bộ nữ; thực hiện hiệu quả chính sách thu hút nguồn nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực là phụ nữ. Bình quân tỷ lệ nữ

tham gia cấp ủy các cấp cao hơn so với nhiệm kỳ trước⁵; tỷ lệ nữ tham gia Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đảm bảo so với quy định, trong đó cấp quận/huyện, xã/phường vượt tỷ lệ⁶; tỷ lệ nữ giữ vị trí lãnh đạo cấp trưởng phòng trở lên cao hơn, trong đó có những vị trí chủ chốt các cơ quan lãnh đạo thành phố, quận/huyện.

Các tầng lớp phụ nữ thành phố ngày càng tích cực, chủ động thực hiện quyền công dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh; có nhiều ý kiến đóng góp, đề xuất với cấp ủy đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể thành phố về tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

2. Lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm

5 năm qua, kinh tế thành phố có những bước phát triển vượt bậc. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, tập trung đột phá về phát triển du lịch. Với 45% lao động nữ trong các ngành dịch vụ, thương mại, phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò quan trọng, đáp ứng kịp thời về chất lượng và nguồn lao động dồi dào cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế thành phố. Nhiều chuỗi nhà hàng, khách sạn, dịch vụ trên địa bàn thành phố với chất lượng cao, thu hút nhiều lao động, trong đó có lao động nữ; qua đó quảng bá, giới thiệu hình ảnh du lịch Đà Nẵng đến du khách trong nước và quốc tế, đồng thời tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức của người dân địa phương và cộng đồng trong việc xây dựng “*Văn hóa du lịch Đà Nẵng*”.

Chị em ở các phường ven biển, ngoài việc chăm lo gia đình, tìm kiếm việc làm tăng thu nhập, còn động viên chồng, con yên tâm bám biển, đánh bắt xa bờ khai thác hải sản phát triển kinh tế và tham gia bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

⁵ Tăng 4,2 % so với nhiệm kỳ trước.

⁶ Cấp thành phố: 24,49%; Cấp quận/huyện: 31,6%; Cấp xã/phường: 35,16%

Sản xuất công nghiệp thành phố tăng trưởng ổn định và từng bước phát triển theo chiều sâu. Đây là lĩnh vực thu hút một lực lượng lao động lớn, trong đó đa phần là lao động nữ (chiếm tỷ lệ 72,80%/tổng số lao động trong lĩnh vực này). Nữ công nhân lao động luôn hăng hái thi đua lao động sản xuất; chấp hành kỷ luật lao động, có tác phong công nghiệp; khắc phục khó khăn, làm việc đạt năng suất, chất lượng cao để tăng thu nhập, ổn định cuộc sống... góp phần cho sự phát triển của doanh nghiệp và của thành phố.

Hiện nay, trên địa bàn có khoảng 5.000 phụ nữ làm chủ doanh nghiệp, chiếm khoảng 30% trong tổng số chủ doanh nghiệp thành phố, hơn 19.000 nữ tiểu thương. Nhiều nữ doanh nhân, tiểu thương đã mạnh dạn đổi mới công nghệ, đa dạng sản phẩm, mẫu mã, hình thức kinh doanh... phù hợp với quá trình phát triển của thành phố, góp phần tăng cơ hội việc làm cho lao động nữ, tăng tiêu dùng trong nước và kim ngạch xuất khẩu, vươn lên trở thành những nữ chủ doanh nghiệp quản lý giỏi, thành đạt, những nữ tiểu thương văn minh thương mại. Với sự chủ động, sáng tạo và tâm huyết với nghề, nữ doanh nhân, nữ tiểu thương Đà Nẵng đã đóng góp thêm vào thành tích chung của phong trào phụ nữ thành phố; nhiều doanh nhân nữ được vinh danh “*Bông hồng vàng*”, Giải thưởng “*Tài năng lao động sáng tạo*”...; đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, làm nên thương hiệu và làm nên cả nét văn hóa riêng “*văn minh đô thị*” của người Đà Nẵng.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Đội ngũ nữ cán bộ, công chức, giáo viên trong ngành giáo dục và đào tạo chiếm 86% trên tổng số cán bộ, giáo viên của toàn ngành; hầu hết được đào tạo đạt chuẩn. Chị em đã không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, say mê nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực hưởng ứng và tham gia hiệu quả các phong trào “*Giải việc trường, đảm việc nhà*”, “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”... Nhiều chị em đã được tặng danh hiệu cao quý “*Nhà giáo ưu tú*”, “*Nhà giáo nhân dân*”. Phụ nữ và trẻ em gái thành phố ngày càng bình đẳng

hơn về cơ hội được tiếp cận giáo dục, đào tạo. Nữ sinh viên chiếm trên 47% trong các trường đại học và cao đẳng; số nữ tiến sĩ, thạc sĩ ngày càng tăng; nhiều học sinh, sinh viên nữ đỗ thủ khoa, đạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế. Công tác khuyến học, chăm lo cho sự nghiệp trồng người và phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, xây dựng xã hội học tập được hội viên phụ nữ và cộng đồng tích cực hưởng ứng thực hiện.

Hoạt động nghiên cứu khoa học đã có những khởi sắc mới, nhất là trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật, công nghệ thông tin, công nghệ ứng dụng. Nhiều chị em đã mạnh dạn tìm tòi, áp dụng cái mới vào hoạt động sản xuất, say mê nghiên cứu, học hỏi, sáng tạo. Đã có nhiều công trình, đề tài làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách, ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh, công tác quản lý đem lại lợi ích kinh tế - xã hội cho thành phố⁷.

Chiếm gần 40% lực lượng lao động toàn ngành, phụ nữ ngành y tế đã có nhiều đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động y tế, phát huy hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng, làm nòng cốt thực hiện hiệu quả chương trình, mục tiêu quốc gia về y tế, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên toàn thành phố.

Cùng với những tiến bộ của y học, chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ ngày càng được nâng cao; nhiều chính sách mới về y tế đã tạo điều kiện cho phụ nữ được tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Với phong trào “*Người thầy thuốc giỏi*”, “*Luong y như từ mẫu*”, phụ nữ ngành y tế luôn cố gắng phấn đấu nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện ý đức, tâm huyết với nghề, luôn đáp ứng kịp thời nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân nói chung, phụ nữ và trẻ em nói riêng, xứng đáng nhận Giải thưởng “*Tỏa sáng blouse trắng*”.

⁷ 5 năm qua, thành phố đã có 35 sáng kiến, 132 đề tài khoa học, đề án do các nữ trí thức làm chủ nhiệm đề tài.

Trong lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật, phụ nữ Đà Nẵng đã đóng góp một phần quan trọng trong giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Là lực lượng quan trọng trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, thực hiện Đề án “Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị”, “Năm văn hóa, văn minh đô thị”, góp phần nâng cao dân trí, tạo nền tảng tinh thần, động lực mới cho phát triển. Tài năng, trí tuệ của phụ nữ Đà Nẵng được thể hiện qua các tác phẩm nghệ thuật, đóng góp cho thành phố những giá trị mang đậm sắc thái vùng đất Đà Nẵng. Nhiều tác phẩm nghệ thuật ra đời có giá trị định hướng tư tưởng, giáo dục đạo đức, góp phần phổ biến, tuyên truyền pháp luật, đấu tranh với những hiện tượng tiêu cực, tạo đồng thuận trong xã hội, động lực mới cho việc xây dựng con người Đà Nẵng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững; góp phần vào thành tựu nổi bật nhất của Đà Nẵng trong thời gian qua, đó là gắn kết giữa phát triển kinh tế với xây dựng và phát triển văn hóa và con người Đà Nẵng.

Phong trào thể dục, thể thao được thành phố quan tâm vừa đầu tư chính sách, cơ chế và chế độ, vừa đầu tư cơ sở vật chất, từng bước đáp ứng phần lớn nhu cầu tập luyện, đào tạo. Sự ra đời của câu lạc bộ “*Vũ điệu thể thao*” và các mô hình thể thao cộng đồng do Hội Phụ nữ tổ chức và kết nối được các tầng lớp phụ nữ và quần chúng nhân dân hưởng ứng đã tạo nên không khí sôi nổi và tinh thần luyện tập, rèn luyện thể dục thể thao ngày càng hăng hái...

4. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh

Phụ nữ trong lực lượng vũ trang tiếp tục phát huy truyền thống “*Bộ đội cụ Hồ*” với các phong trào “*Phụ nữ quân đội đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ*”, “*Phụ nữ Công An nhân dân học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, kỷ cương, sáng tạo vì an ninh Tổ quốc, xây dựng gia đình hạnh phúc*” ... Các chị đã tổ chức nhiều buổi tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình, trật tự an toàn giao thông tại trường học, khu công nghiệp, các địa bàn dân

cur; đấu tranh chống âm mưu diễn biến hoà bình, bảo vệ vững chắc chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc; tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương, góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Tại địa bàn dân cư, phụ nữ đã tích cực tham gia phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”; tham gia cảm hóa người vi phạm pháp luật, trẻ em chưa ngoan. Nhiều mô hình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội của các cấp Hội hoạt động có hiệu quả, góp phần tích cực cùng thành phố giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong thời gian qua.

Tóm lại, 5 năm qua, trong thành tựu chung của thành phố đã có những đóng góp tích cực của các tầng lớp phụ nữ Đà Nẵng. Phát huy tiềm năng, phẩm hạnh của phụ nữ trên dải đất miền Trung, phụ nữ Đà Nẵng đã năng động, sáng tạo, kiên trì trong học tập, lao động và công tác; đoàn kết, trau dồi phẩm chất đạo đức “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*” để đóng góp ngày càng có hiệu quả vào các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố; xây dựng gia đình “*No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”. Vai trò, vị thế của phụ nữ ngày càng được thừa nhận và khẳng định; góp phần vào việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trên các lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Điểm nổi bật về công tác lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Hội LHPN thành phố trong việc triển khai phong trào thi đua yêu nước và 6 nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ qua là bám sát định hướng của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam, nhiệm vụ chính trị của thành phố và nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của các tầng lớp hội viên, phụ nữ; sự đúc kết từ thực tiễn phong trào phụ nữ ở cơ sở, gắn với với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Hội.

BCH Hội LHPN thành phố đã lựa chọn, bám sát và cụ thể hóa để triển khai ba khâu đột phá⁸, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, sát hợp với tình hình và những vấn đề cấp bách của địa phương. Các nội dung đề ra trong Nghị quyết Đại hội phụ nữ lần thứ XII được BCH nghiên cứu cách thức, biện pháp triển khai; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ Hội, hội viên, phụ nữ. Chính vì vậy, nhiều phong trào, mô hình, cuộc vận động của Hội LHPN thành phố và các cấp Hội được Trung ương Hội đánh giá là “điểm sáng” trong phong trào phụ nữ cả nước.

2. Kết quả thực hiện 6 nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững

Hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, được các cấp Hội tập trung chỉ đạo có hiệu quả, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho hội viên, phụ nữ. Phong trào thi đua lao động sáng tạo, sản xuất kinh doanh giỏi đã thu hút đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia, thực sự trở thành động lực thúc đẩy phụ nữ chủ động, tích cực phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng.

Phong trào “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế*”, “*Tiếp sức cho phụ nữ nghèo*” được duy trì trong suốt nhiều năm qua. Các mô hình “*Thực hành tiết kiệm theo gương Bác*” như: “*Hũ gạo tiết kiệm*”, “*Nuôi heo đất*”, “*Góp vốn quay vòng*”, “*Tín dụng tiết kiệm*”, “*Tiết kiệm tín dụng*”... được triển khai sâu rộng thu hút 465.778 lượt phụ nữ tham gia, tạo nên nguồn nội lực to lớn⁹.

⁸ Một là, tham gia thực hiện có hiệu quả chương trình “5 không, 3 có” của thành phố. Hai là, tích cực thực hiện công tác phòng chống bạo lực gia đình; xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Ba là, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội các cấp, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

⁹ Trị giá 789 tỷ 238 triệu đồng giúp cho 62.933 lượt phụ nữ ổn định cuộc sống gia đình, số dư nợ tiết kiệm đến cuối nhiệm kỳ là 59 tỷ 761 triệu đồng.

Việc khai thác, quản lý nguồn vốn từ các ngân hàng, các chương trình, dự án, các nhóm phụ nữ tiết kiệm, đặc biệt từ Ngân hàng Chính sách xã hội được các cấp Hội tiếp tục đẩy mạnh. Các nguồn vốn của Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển¹⁰ được duy trì và quản lý tốt.

Công tác dạy nghề có bước chuyển quan trọng, gắn với việc triển khai thực hiện Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010 - 2015*”. Hoạt động dạy nghề được tổ chức linh hoạt, đa dạng, gắn kết chặt chẽ hơn với hỗ trợ tạo việc làm. Nhiều phong trào, mô hình mới ra đời như: “*Địa chỉ hồng*”, “*Tổ giúp việc gia đình*”, “*Dịch vụ ẩm thực*”, “*Trồng rau sạch*”, “*Nuôi chim cú*”... giúp nhiều phụ nữ có việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống. Số lao động nữ được các cấp Hội đào tạo nghề, giới thiệu việc làm hàng năm đều tăng, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp trong phụ nữ.

Bằng biện pháp kết hợp giữa hỗ trợ vốn với hướng dẫn kiến thức, kinh nghiệm làm ăn, dạy nghề, tạo việc làm, xây dựng mô hình phát triển kinh tế..., các cấp Hội đã giúp trên 28.225 lượt hộ phụ nữ nghèo, trong đó 12.126 hộ đã thoát nghèo, đạt tỷ lệ 42,9%; đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế, giảm nghèo của thành phố.

Thực hiện Chỉ thị 18-CT/TU của Thành ủy về “*Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình Xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố*”, các cấp Hội đã triển khai có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền vận động người dân tích cực xây dựng nông thôn mới; đào tạo, tập huấn kiến thức cho nông dân; huy động mọi nguồn lực hỗ trợ như xây dựng, sửa chữa mái ấm tình thương, công trình vệ sinh, sinh kế, vốn, học bổng cho phụ nữ nghèo, khó khăn và trẻ em nghèo hiếu học... đã góp phần đáng kể giúp Huyện Hòa Vang đạt chuẩn nông thôn mới năm 2015.

¹⁰ Quỹ đã giải ngân 77 tỷ 697 triệu đồng cho 6.156 hộ nghèo, khó khăn, thu nhập thấp vay vốn để sửa chữa nhà, công trình vệ sinh, phát triển kinh tế gia đình.

Những kết quả trên đã góp phần nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên, phụ nữ cải thiện cuộc sống gia đình, giúp chị em tự tin hơn và ngày càng khẳng định vai trò, vị trí của mình trong gia đình và xã hội.

2.2. Hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc

Xây dựng gia đình “*No ảm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*” là nhiệm vụ được các cấp Hội chỉ đạo lồng ghép chặt chẽ trong việc triển khai phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”. Hội đã chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động của Dự án, Đề án và phối hợp với các ngành chức năng triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng (đặc biệt là nam giới) về vai trò của gia đình, hướng dẫn hội viên, phụ nữ các kiến thức, kỹ năng để xây dựng gia đình hạnh phúc bền vững.

Điểm nổi bật là các cấp Hội đã tích cực vận động hội viên, nhân dân đồng thuận, hưởng ứng thực hiện các chủ trương của thành phố, nhất là trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội: Chương trình “*5 không, 3 có*”; Chỉ thị 24-CT/TU, Chỉ thị 25-CT/TU, Chỉ thị 37-CT/TU của Thành ủy về giúp đỡ các hộ đặc biệt nghèo, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật; phòng, chống bạo lực gia đình; phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy gắn với phong trào “*Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*”, phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”...

Việc triển khai Đề án “*Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt giai đoạn 2010 - 2015*” đạt những kết quả cụ thể, thiết thực, góp phần tích cực giúp cho các ông bố, bà mẹ có con dưới 16 tuổi nắm vững kiến thức, kỹ năng chăm sóc, nuôi, dạy con theo từng độ tuổi, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi, trẻ em bỏ học và vi phạm pháp luật...

Đề án “*Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tự thực (ĐLTT) ở khu vực khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020*” (theo Quyết

định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) cũng đạt những kết quả khả quan. Đây là kết quả của việc thực hiện chặt chẽ quy trình nghiệp vụ công tác Hội từ phát hiện vấn đề, nắm bắt dư luận về chất lượng hoạt động nhóm trẻ ĐLTT; chủ động phối hợp với ngành chức năng tổ chức giám sát độc lập hoạt động các nhóm trẻ ĐLTT tại các địa phương, đến việc đề xuất cơ chế, chính sách để tham mưu thực hiện Đề án. Từ đó, Hội tích cực tham mưu với UBND thành phố, phối hợp các ban, ngành triển khai các hoạt động nâng cao năng lực, hỗ trợ cho các nhóm trẻ ĐLTT tại các khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn thành phố có đông lao động nữ; trình và được HĐND thành phố khóa IX thông qua mức chi hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất cho nhóm trẻ ĐLTT giai đoạn 2016 - 2020.

Cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, mô hình “*Mái nhà xanh*” đã được các cấp Hội và hội viên hưởng ứng¹¹. Thông qua các hình thức như hội thi, hội thảo, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, xây dựng các mô hình “*sống xanh*”...; qua đó cán bộ, hội viên, phụ nữ đã được trang bị kiến thức về gia đình, kỹ năng sống, xây dựng gia đình, hỗ trợ phụ nữ thực hiện vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình hạnh phúc.

Công tác tư vấn, hỗ trợ hôn nhân, gia đình từng bước được đẩy mạnh. Nhiều mô hình được duy trì và nhân rộng, thu hút các nhóm phụ nữ tham gia¹², trong đó nổi bật là mô hình các câu lạc bộ: *Xây dựng gia đình hạnh phúc*, “*Gia đình không có tệ nạn xã hội*”, “*Bà mẹ trẻ*”, “*Kiến thức mẹ - Sức khỏe con*”, “*Làm mẹ an toàn*”, “*Mẹ và con gái*”... Các mô hình dịch vụ gia đình như *nhóm trẻ gia đình, địa chỉ hồng, giúp việc gia đình*... được duy trì và nhân rộng, giúp cho phụ nữ nghèo có việc làm ổn định, cải thiện cuộc sống gia đình.

¹¹ Qua 5 năm đã có 85,43% gia đình hội viên đạt tiêu chí “*Gia đình 5 không, 3 sạch*”

¹² Xây dựng và duy trì 682 địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, 72 Câu lạc bộ “*Xây dựng gia đình hạnh phúc*”

Hưởng ứng cuộc vận động của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội và chủ trương của Thành ủy, các cấp Hội đã vận động xây dựng, sửa chữa 635 “*Mái ấm tình thương*” cho phụ nữ nghèo, đặc biệt nghèo, phụ nữ đơn thân có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách với tổng trị giá hơn 8 tỷ đồng.

Hoạt động “*Đền ơn đáp nghĩa*”, công tác hậu phương quân đội và nhân đạo, xã hội được đông đảo các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng và đạt được những kết quả có ý nghĩa xã hội sâu sắc. Đặc biệt, các cấp Hội đã tổ chức nhiều hoạt động “*Vì biển đảo quê hương*”¹³ với số tiền ủng hộ hơn 1 tỷ đồng.

Các hoạt động trên đã góp phần quan trọng trong thực hiện các chương trình an sinh xã hội của địa phương, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, gia đình, chăm sóc sức khỏe, hạn chế TNXH, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đồng thời phát huy vai trò tích cực của phụ nữ và trách nhiệm của toàn xã hội trong việc xây dựng gia đình theo các tiêu chí “*No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”.

2.3. Xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh

Nhiệm kỳ qua, các cấp Hội đã chú trọng thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Việc củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động tại cơ sở Hội được tập trung chỉ đạo theo phương châm “*Hướng về cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động Chi hội phụ nữ*”. Các cấp Hội đã triển khai có hiệu quả nhiều mô hình mới, tổ chức nhiều hình thức hoạt động phù hợp với từng lứa tuổi, đối tượng phụ nữ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia sinh hoạt Hội như: Mô hình “*Giải thưởng phụ nữ tiêu biểu*”, “*3 biết, 2 hỗ trợ*”... Công tác vận động phụ nữ dân tộc thiểu số, tôn giáo tiếp tục đi vào chiều sâu, xây dựng được một

¹³ Chương trình truyền hình trực tiếp “*Tri ân và hát về biển đảo quê hương*”, Chương trình “*Đồng hành cùng biển đảo quê hương*” (lần 1, 2), “*Nghĩa tình biên giới*”, “*Ấm áp tình quân dân*”...

số mô hình mới, hiệu quả¹⁴. Chất lượng hoạt động của tổ chức Hội cơ sở được nâng lên; 100% cơ sở Hội xây dựng được lực lượng hội viên nòng cốt; tỷ lệ phát triển hội viên trong hộ gia đình có phụ nữ từ 18 tuổi trở lên đạt tỷ lệ 91,69%; đến cuối nhiệm kỳ tổng số hội viên trên toàn thành phố đạt 76,48%.

Tính liên hiệp của tổ chức Hội được mở rộng và đạt một số kết quả tích cực. Hội đã hỗ trợ, tạo mọi điều kiện tốt nhất để Hiệp hội Nữ Doanh nhân hoạt động và phát triển; các Câu lạc bộ Nữ chủ doanh nghiệp, Câu lạc bộ Nữ tiểu thương tại các quận/huyện Hội đã tích cực cùng Hội LHPN thành phố thực hiện tốt vai trò kết nối; việc thành lập Hội Nữ trí thức và ra mắt “*Nhóm Liên kết phụ nữ tham chính*” bước đầu đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, nhằm nâng cao năng lực của cán bộ nữ và thúc đẩy bình đẳng giới trong tham chính.

Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TU (nội dung “*5 xây, 3 chống*”¹⁵) đã giúp cán bộ, đảng viên cơ quan chuyên trách Hội Phụ nữ thành phố, cán bộ Hội ở các cơ sở Hội nhận thức rõ hơn về vai trò, vị trí công việc được giao; xây dựng ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân; đồng thời kiên quyết chống, khắc phục tình trạng quan liêu, nhũng nhiễu, thiếu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức góp phần xây dựng tổ chức Hội, chính quyền, Chi bộ cơ quan ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh, yêu cầu công việc được chú trọng về hình thức và chất lượng. Thực hiện Đề án “*Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội LHPN các cấp, giai đoạn 2013 - 2017*”, các cấp Hội đã tổ chức nhiều lớp đào tạo, bồi

¹⁴ Mô hình “*Buổi sinh hoạt yêu thích nhất*” (Hải Châu), “*Giải thưởng Thái Thị Bôi*” (Cẩm Lệ), “*Sát cánh cùng chi hội*” (Sơn Trà)...

¹⁵ Nội dung “*5 xây*”: trách nhiệm đối với tổ chức Hội và hội viên, phụ nữ; chuyên môn giỏi (*đi được, nói được, viết được, làm được*); phẩm chất “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”; ý thức kỷ luật, kỷ cương; tinh thần gương mẫu. Nội dung “*3 chống*”: Chống quan liêu xa rời hội viên, phụ nữ; Chống tiêu cực, lãng phí trong hoạt động Hội; Chống hình thức trong phong trào Hội

dưỡng cho cán bộ Hội¹⁶, góp phần quan trọng nâng cao năng lực, trình độ và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ Hội các cấp. Ngoài ra, Hội tham mưu cho Thành ủy ban hành “*Đề án Phát triển và tạo nguồn cán bộ nữ lãnh đạo, quản lý các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý đến năm 2020*”.

Công tác kiểm tra, giám sát tại cơ sở luôn được các cấp Hội thường xuyên chú trọng. Nội dung kiểm tra có chiều sâu, phương pháp kiểm tra được đổi mới theo hướng tăng cường phát hiện và hướng dẫn, giúp đỡ cơ sở. Công tác thi đua khen thưởng từng bước đổi mới. Nội dung thi đua khen thưởng có trọng tâm, chuyên đề, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của các cấp Hội. Việc xét khen thưởng được thực hiện thường xuyên, công khai, dân chủ, đúng quy định.

Những nỗ lực đầu tư cho cơ sở cùng với các hoạt động thiết thực chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên, phụ nữ đã có tác động tích cực, thu hút các tầng lớp phụ nữ tham gia hoạt động Hội, góp phần nâng cao chất lượng của phong trào.

2.4. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực cho cán bộ, hội viên, phụ nữ

Việc nắm bắt tình hình tư tưởng, đời sống, nhu cầu, nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ ngày càng được coi trọng và tiến hành thường xuyên hơn. Các cấp Hội đã chủ động phản ánh với cấp ủy, chính quyền những vấn đề bức xúc, nhu cầu, nguyện vọng của phụ nữ, của nhân dân; tuyên truyền hướng dẫn phụ nữ thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, luật pháp của Nhà nước, của địa phương nhất là các chủ trương, chính sách liên quan đến phụ nữ, cảnh giác trước những âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Công tác tuyên truyền, giáo dục của Hội được đổi mới về nội dung và hình thức. Nội dung tuyên truyền đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhu cầu, sự quan tâm của phụ nữ. Công

¹⁶ Qua 5 năm có 4.779 lượt cán bộ Hội được tập huấn các kiến thức, kỹ năng

tác giáo dục truyền thống, tự hào dân tộc, xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đà Nẵng thời kỳ CNH - HĐH ngày càng được các cấp Hội coi trọng gắn kết vào các cuộc vận động của Trung ương và địa phương. Đề án “*Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước giai đoạn 2010 - 2015*”, 4 phẩm chất “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”¹⁷, phong trào “*Phụ nữ Đà Nẵng - Cử chỉ đẹp, sống văn minh*” nhằm hướng ứng Chỉ thị 43-CT/TU của Thành ủy Đà Nẵng đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần động viên phụ nữ tự giác rèn luyện, phấn đấu giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam.

Hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật thông qua “*Ngày pháp luật*” tiếp tục được duy trì hàng tháng thông qua hoạt động giao ban, phối hợp với các ngành chức năng ở địa phương để triển khai, phổ biến các kiến thức về Hiến pháp, pháp luật, nhất là các quy định mới có liên quan đến phụ nữ.

Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Hội từng bước củng cố, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu thời kỳ hội nhập. Nội dung tuyên truyền, giáo dục luôn được đổi mới với các hình thức đa dạng phù hợp với các nhóm đối tượng phụ nữ¹⁸. Việc xây dựng bộ tài liệu, các video ngắn, phim tuyên truyền từng bước đáp ứng được công tác tuyên truyền tại cơ sở, góp phần bổ sung thêm nguồn tài liệu sinh hoạt để các cấp Hội nghiên cứu, triển khai cho phù hợp với thực tế tại địa phương.

¹⁷ Có 15.750 lượt báo cáo viên, tuyên truyền viên được đào tạo, bồi dưỡng và 473.930 lượt cán bộ, hội viên, phụ nữ được tuyên truyền về phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam. Tổ chức tuyên truyền tại các trường học về “*Phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ CNH - HĐH đất nước*” cho hơn 2.000 học sinh nữ nhằm trang bị và nâng cao kiến thức về phẩm chất, đạo đức truyền thống cho các nữ thanh niên, học sinh.

¹⁸ Xây dựng phim truyền thông về bình đẳng giới “*Ngày mới của Phương*”, cảm nang tuyên truyền 28 chuyên đề, tài liệu tuyên truyền “*Bác Hồ với phụ nữ*”, sách “*Những cánh chim không mỏi*”...

Công tác phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng được tăng cường. Nhiệm kỳ qua, website Hội LHPN thành phố, chuyên mục “*Phụ nữ và phát triển*” trên Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng ngày càng nâng cao chất lượng. Nhiều chương trình, hoạt động của Hội như: Chương trình trao “*Giải thưởng Chi hội Phụ nữ tiêu biểu*” hàng năm, chương trình “*Tri ân và hát về biển đảo quê hương*”, “*Liên hoan hát ru, hát dân ca*”, giao lưu nghệ thuật “*Phụ nữ Đà Nẵng - những chặng đường lịch sử*”... được truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng có giá trị giáo dục cao và lan tỏa rộng trong các tầng lớp phụ nữ và đông đảo nhân dân thành phố.

2.5. Tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới

Công tác tham gia, xây dựng pháp luật, đề xuất chính sách và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới được đầu tư và chú trọng hơn. Các cấp Hội đã chủ động lựa chọn các vấn đề ưu tiên và tổ chức giám sát việc thực hiện một số chủ trương của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và chính sách an sinh xã hội. 5 năm qua, từ thành phố đến cơ sở đã đề xuất 236 chính sách, vấn đề, trong đó có 183 chính sách, vấn đề được các cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp thu, ban hành văn bản chỉ đạo (78,4%); tham gia có trách nhiệm vào một số hoạt động kiểm tra, giám sát do các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện theo chuyên đề.

Triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/1013 của Bộ Chính trị trong hệ thống Hội¹⁹.

¹⁹ Thành lập đoàn giám sát về tình hình quản lý hoạt động của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực tại 8 xã/phường của 4 quận/huyện. Kết quả giám sát: có 28,6% số nhóm, lớp chưa được cấp phép thành lập (8/28 nhóm), 35,7% số nhóm, lớp được cấp phép thành lập (10/28 nhóm)... Từ kết quả này, Hội đã đề nghị Thành ủy, UBND TP tiếp tục có chính sách đầu tư, thực hiện xã hội hóa, mở rộng hợp tác để phát triển các cơ sở chăm sóc và giáo dục trẻ em độ tuổi 1-5 tuổi nhằm tạo điều kiện cho các bà mẹ có con nhỏ yên tâm công tác và lao động sản xuất.

Qua giám sát đã phát hiện những bất cập trong triển khai, thực hiện chính sách, phản ánh kịp thời đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết. Kết quả giám sát cũng là cơ sở tham gia xây dựng, phản biện xã hội, đề xuất các giải pháp chính sách, pháp luật trong từng lĩnh vực liên quan.

Các cấp Hội trên địa bàn thành phố đã tiến hành khảo sát nhà chung cư đối với 1.284 hộ phụ nữ²⁰. Thực hiện vai trò tham mưu về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước*” và các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, của địa phương, các cấp Hội đã chủ động, tích cực phát hiện, giới thiệu nhân sự đủ tiêu chuẩn vào quy hoạch, tham gia cấp ủy Đảng, lãnh đạo các ngành; tham gia hiệp thương, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các nữ ứng cử viên đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Nhằm làm tốt công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng cho phụ nữ; tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp Hội hoạt động có hiệu quả, Hội LHPN thành phố và các cấp Hội đã tham mưu, đề xuất và được cấp ủy, chính quyền đáp ứng nhiều chính sách cụ thể như: quan tâm, bố trí, hỗ trợ tạo điều kiện về nguồn lực, cơ chế để tổ chức triển khai hoạt động, phụ cấp, chế độ bảo hiểm, y tế cho Chi hội trưởng; trang thiết bị hoạt động cho cơ quan chuyên trách Hội từ thành phố đến xã/phường, định mức hoạt động hàng năm cho chi hội trên địa bàn dân cư...

Hoạt động hòa giải, tư vấn pháp luật, giải quyết đơn thư của phụ nữ được chú trọng²¹. Cán bộ Hội các cấp tham gia có hiệu quả, trách

²⁰ Trong đó có 76 hộ phụ nữ thuộc diện đặc biệt nghèo, 570 hộ phụ nữ đơn thân thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo và 638 hộ phụ nữ thuộc diện nghèo và cận nghèo), kết quả có 352 hộ được bố trí nhà chung cư (trong đó có 47 hộ đặc biệt nghèo, 255 hộ đơn thân thuộc diện nghèo và cận nghèo, 50 hộ thuộc diện nghèo và cận nghèo).

²¹ Qua 5 năm, từ thành phố đến cơ sở đã có 595 số đơn thư, vụ việc được giải quyết/954 đơn thư, vụ việc tiếp nhận.

nhiệm cao, góp phần hòa giải thành công nhiều vụ việc. Công tác nghiên cứu khoa học được quan tâm chỉ đạo và đầu tư đúng mức. Nhiệm kỳ qua, Hội LHPN thành phố đã xây dựng, đề xuất 10 đề tài, đề án, trong đó đã nghiên cứu và đưa vào thực nghiệm 5 đề tài, đề án.

2.6. Thực hiện nhiệm vụ đối ngoại nhân dân

Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại được đẩy mạnh với nhiều hình thức vừa tăng cường giới thiệu hình ảnh phụ nữ và các hoạt động của Hội với bạn bè quốc tế, vừa tranh thủ nguồn lực của các tổ chức quốc tế vì bình đẳng giới. Nhiệm kỳ qua, Hội đã trực tiếp đón tiếp nhiều lượt khách quốc tế, duy trì mối quan hệ với 4 tổ chức phi chính phủ trong các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Các cấp Hội đã tham gia tích cực các hoạt động của các tổ chức hữu nghị thành phố; tổ chức chương trình giao lưu văn hoá, văn nghệ, ẩm thực²² nhằm tăng cường tình hữu nghị giữa Hội LHPN thành phố Đà Nẵng với các nước láng giềng trong khu vực.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ về công tác đối ngoại nhân dân, tuyên truyền giáo dục phụ nữ, nhất là phụ nữ tiểu thương, phụ nữ làm việc trong các ngành dịch vụ, du lịch về văn hóa ứng xử, văn minh thương mại trong quan hệ giao tiếp với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến Đà Nẵng. Các cấp Hội đã khai thác và thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án quốc tế, tập trung vào lĩnh vực nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ, phụ nữ tham chính, bình đẳng giới, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho phụ nữ²³.

²² *Giao lưu văn hoá, văn nghệ, ẩm thực Việt Nam - Lào, Lào - Việt Nam*"; phát động cuộc thi viết bài tìm hiểu mối quan hệ hữu nghị hợp tác Việt Nam - Lào, tìm hiểu về đất nước Thái Lan; thăm và tặng mái ấm tình thương, học bổng tại nước bạn Lào...

²³ Dự án "*Huy động cộng đồng phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái tại thành phố Đà Nẵng*" do UN Women tài trợ, dự án "*Thúc đẩy phụ nữ tham chính*" do Tổ chức hòa bình và phát triển Tây Ban Nha (PyD) tài trợ, Quỹ tín dụng nhỏ cải tạo nhà ở, dự án "*Xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng và phát triển*", dự án "*Nhà ở chống bão vì một thành phố có khả năng chống chịu*" đã nhận Giải thưởng sáng kiến tại Hội nghị biến đổi khí hậu COP20 của Liên hợp quốc được tổ chức tại Lima-Peru vào tháng 12/2014...

Các hoạt động đối ngoại nhân dân, hợp tác quốc tế của Hội LHPN thành phố đã xây dựng được nhiều mô hình mới, tập hợp, thu hút hội viên, nâng cao năng lực cho cán bộ, góp phần vào việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới và thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm

5 năm qua, cùng với sự phát triển của thành phố, cán bộ, hội viên, phụ nữ thành phố đã đoàn kết, năng động, sáng tạo, tổ chức nhiều phong trào thi đua và đạt được những kết quả quan trọng, đóng góp hiệu quả vào việc thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo của thành phố; tổ chức được nhiều hoạt động ý nghĩa nhằm nâng cao năng lực, trình độ, nhận thức, vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội; qua đó góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Hội LHPN thành phố Đà Nẵng đã tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phụ nữ và sự nghiệp bình đẳng giới; có những bước tiến trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; có nhiều sáng kiến, đề xuất, tập hợp, vận động các tầng lớp phụ nữ thi đua học tập, lao động, sản xuất, công tác đồng thời chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, góp phần nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực; giảm nghèo, tăng thu nhập, chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ... Các phong trào thi đua tiếp tục được phát động phù hợp với từng đối tượng, gắn với lợi ích, nhu cầu của các tầng lớp phụ nữ, tạo nên sự chuyển biến về chất trong phong trào Hội. Tổ chức Hội ngày càng phát triển, đội ngũ cán bộ Hội ngày càng trưởng thành, khẳng định được vai trò của phụ nữ trong việc tham gia công tác lãnh đạo và quản lý các cấp.

Với những thành tích đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, Hội LHPN thành phố Đà Nẵng vinh dự nhận Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam năm 2011 của Ủy ban Giải thưởng Phụ nữ Việt Nam; Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Cờ dẫn đầu Khối thi đua Mặt trận và các Hội đoàn thể thành phố năm 2015; Chủ tịch UBND thành phố tặng Cờ Xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước, giai đoạn 2010-2015; giải thưởng Môi trường năm 2013; Giải thưởng sáng kiến “*Nhà ở chống bão vì một thành phố có khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu*” tại Hội nghị Biến đổi khí hậu (COP20) của Liên hiệp quốc năm 2014. Nhiều cơ sở Hội, cán bộ, hội viên, phụ nữ đã nhận được các giải thưởng, phần thưởng của Nhà nước, Chính phủ, Trung ương Hội; của Thành ủy, UBND thành phố, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và địa phương...

Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ qua xuất phát từ những nguyên nhân khách quan và chủ quan sau đây:

Một là, sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Ban Thường vụ Thành ủy, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam; sự hỗ trợ tích cực của HĐND, UBND thành phố; sự phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ và tạo điều kiện thuận lợi của Mặt trận, các đoàn thể, các ngành, các cấp.

Hai là, các cấp Hội đã vận dụng sáng tạo, linh hoạt, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội.

Ba là, đội ngũ Ban Chấp hành Hội LHPN thành phố, cán bộ Hội các cấp nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết, tận tụy với phong trào phụ nữ và hoạt động Hội, gắn bó chặt chẽ với hội viên, phụ nữ.

Bốn là, nội dung, phương thức hoạt động Hội có sự đổi mới rõ nét; đã gắn được nhiệm vụ công tác Hội với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, qua đó góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, bảo vệ an ninh Tổ quốc và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

1.2. Hạn chế

Bên cạnh những thành tích đạt được, phong trào phụ nữ và công tác Hội còn một số tồn tại, hạn chế sau:

Phong trào phụ nữ một số địa phương phát triển chưa đồng đều, chưa khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo, tâm huyết đóng góp của các tầng lớp phụ nữ. Nội dung sinh hoạt ở một số cơ sở Hội chưa phong phú, chưa thiết thực với hội viên. Việc thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội về luật pháp, chính sách, bình đẳng giới và chức năng đại diện của một số cơ sở còn lúng túng.

Một số chủ trương, phong trào thiếu giải pháp cụ thể nên tiến độ chậm hoặc chất lượng chưa cao. Chỉ tiêu phát triển hội viên, quản lý, tập hợp hội viên tham gia sinh hoạt Hội ở một số cơ sở Hội chưa đạt, chưa chặt chẽ; công tác mở rộng, tập hợp phụ nữ ở các doanh nghiệp, nữ trí thức, tiểu thương còn hạn chế.

Công tác nắm bắt tâm tư, tư tưởng và phát hiện các vụ vi phạm liên quan tới phụ nữ có nơi có lúc chưa kịp thời. Một số nơi, khi có vấn đề phát sinh, chưa phản ánh và có biện pháp xử lý phù hợp.

Hình thức, phương pháp vận dụng linh hoạt Kết luận số 80-KL/TW của Ban bí thư (khóa X) để vận động thành lập tổ chức Hội trong các doanh nghiệp tư nhân, và chương trình phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố tuy có thực hiện nhưng hiệu quả, chất lượng chưa cao.

Lực lượng lao động nữ tuy đông về số lượng nhưng tỷ lệ qua đào tạo chưa cao; một số chị chưa thực sự nỗ lực, tranh thủ điều kiện, cơ hội tham gia học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp nên chưa thực sự đáp ứng so với yêu cầu công việc trong giai đoạn mới. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị chưa có nhiều cơ hội, điều kiện tham gia các hoạt động mang đặc thù về giới.

Đời sống của một bộ phận phụ nữ, đặc biệt công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất; phụ nữ nông thôn, ngư

dân ven biển... còn nhiều khó khăn, việc làm không ổn định, thu nhập thấp; cơ hội tiếp cận thông tin, giáo dục đào tạo và hệ thống an sinh xã hội vẫn còn hạn chế so với mặt bằng chung của phụ nữ thành phố.

Định kiến giới, bất bình đẳng giới vẫn còn tồn tại cản trở việc thực hiện mục tiêu bình đẳng và tiến bộ của phụ nữ. Một bộ phận phụ nữ xem nhẹ phẩm chất đạo đức và giá trị truyền thống tốt đẹp của người phụ nữ Việt Nam; thiếu kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc.

Những hạn chế trên xuất phát từ những nguyên nhân sau:

Một là, nguồn lực cho hoạt động Hội và phong trào phụ nữ còn hạn chế; một số cơ sở Hội chưa phát huy hết khả năng trong việc vận động, khai thác nguồn lực để tổ chức hoạt động phong trào tại địa phương.

Hai là, một bộ phận cán bộ Hội nhận thức chưa đầy đủ về tôn chỉ, mục đích, vai trò nòng cốt của tổ chức Hội, yêu cầu công tác vận động phụ nữ trong điều kiện mới, kiến thức, kỹ năng, phương pháp vận động phụ nữ của một số cán bộ Hội còn hạn chế. Một số chương trình, kế hoạch phối hợp chưa chủ động và có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, còn chồng chéo trong tổ chức thực hiện.

Ba là, mặt trái của kinh tế thị trường và ảnh hưởng tiêu cực của thời kỳ mở cửa, hội nhập đã tác động trực tiếp đến đời sống, lối sống của một bộ phận phụ nữ, ảnh hưởng đến khả năng huy động, vận động phụ nữ và chất lượng hoạt động Hội.

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, vận dụng một cách sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong công tác vận động phụ nữ; bám sát các chương trình, nhiệm vụ chính trị của địa phương và định hướng của Trung ương Hội để xây dựng và triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách hiệu quả;

Hai là, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chủ động tham mưu đề xuất các vấn đề liên quan đến phụ nữ góp phần thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới;

Ba là, chủ động trong công tác phối hợp; tích cực trong vận động, khai thác nguồn lực để tạo ra sức mạnh tổng hợp trong công tác vận động phụ nữ;

Bốn là, chú trọng xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh, đặc biệt cán bộ Hội các cấp phải gương mẫu, đoàn kết, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực; luôn năng động, sáng tạo, sâu sát cơ sở, gần bó mật thiết, có trách nhiệm với hội viên, phụ nữ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ XXI với tinh thần quyết tâm cao, sức mạnh đồng thuận là tiền đề, cơ hội cho sự phát triển của phong trào phụ nữ Đà Nẵng. Đại hội đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho 5 năm 2015 - 2020, trong đó tập trung 3 khâu đột phá về phát triển kinh tế - xã hội, triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng thành phố 4 An*” (*An ninh trật tự, An toàn giao thông, An toàn vệ sinh thực phẩm, An sinh xã hội*) của thành phố. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cách mạng khoa học và công nghệ phát triển mạnh mẽ, việc tham gia các hiệp định thương mại, cộng đồng kinh tế quốc tế sẽ tạo nhiều cơ hội và thách thức đối với sự phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

Tuy nhiên, quy luật kinh tế thị trường, cùng với chủ trương phát triển kinh tế - xã hội thành phố gắn với đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp tạo ra sự chuyển dịch lao động trong các ngành nghề, khu vực dẫn đến sự đa dạng về nhu cầu, lợi ích của các nhóm phụ nữ khác nhau. Áp lực

cạnh tranh trong điều kiện hội nhập quốc tế, tình trạng lạm phát, thất nghiệp, thiếu việc làm, thu nhập thấp, không ổn định, sự biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp... sẽ ảnh hưởng nhất định đến toàn bộ đời sống xã hội. Tình hình đó đòi hỏi các cấp Hội phụ nữ phải nỗ lực phấn đấu, đoàn kết, linh hoạt, sáng tạo hơn trong công tác vận động phụ nữ.

Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng bộ thành phố lần thứ XXI đã đề ra, định hướng hoạt động của Trung ương Hội LHPN Việt Nam trong nhiệm kỳ đến và yêu cầu nhiệm vụ của phong trào phụ nữ trong giai đoạn mới, Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố Đà Nẵng lần thứ XIII xác định:

I. MỤC TIÊU

Đoàn kết, phát huy vai trò của phụ nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh nhằm nâng cao vị thế, phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ; xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đà Nẵng “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang, có nếp sống văn hóa, văn minh đô thị*”.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. 100% cơ sở Hội tổ chức cho 100% cán bộ, 80% hội viên phụ nữ học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của thành phố và của Hội; phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng được ít nhất 03 mô hình/cách làm hay hoặc phụ nữ tiêu biểu trong thực hiện các phong trào thi đua, hoạt động Hội và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Hàng năm, 100% cơ sở Hội tổ chức được ít nhất 01 hoạt động giáo dục truyền thống, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao; duy trì và phát huy hiệu quả tủ sách phụ nữ.

3. 100% cơ sở Hội tổ chức thực hiện tốt các mô hình, phong trào về bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng thành phố bền vững về môi trường.

4. Hàng năm, mỗi chi hội phụ nữ vận động, hỗ trợ để tăng thêm 1 - 2 hộ gia đình đạt các tiêu chí “5 không, 3 sạch”. 80% hội viên, phụ nữ được bồi dưỡng, cung cấp kiến thức, kỹ năng về xây dựng gia đình hạnh phúc. 100% cơ sở Hội tổ chức tuyên truyền cho các bà mẹ có con dưới 5 tuổi các kiến thức chăm sóc sức khỏe sinh sản và chế độ dinh dưỡng hợp lý; 70% hộ gia đình có con từ 0 - 16 tuổi được cung cấp kiến thức và kỹ năng nuôi, dạy con, cháu theo các giai đoạn phát triển của trẻ.

5. Phân đấu hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 300 “Mái ấm tình thương”. Tích cực tham gia thực hiện chủ trương xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, dân tộc theo chỉ tiêu Thành ủy giao.

6. Tích cực vận động hội viên tham gia thực hành tiết kiệm, phân đấu cuối nhiệm kỳ đạt dư nợ 30 tỷ đồng; hỗ trợ ít nhất cho 6.000 hội viên phụ nữ được vay vốn từ Quỹ “Hỗ trợ Phụ nữ phát triển”; 80% trở lên hộ phụ nữ nghèo được Hội giúp đỡ, trong đó có 15 - 20% hộ được giúp thoát nghèo góp phần thực hiện hiệu quả Đề án “Giảm nghèo trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2016 - 2020”; tích cực khai thác nguồn lực và nâng cao hiệu quả các mô hình hoạt động nhằm tạo nguồn thu hỗ trợ cho hoạt động của Hội.

7. Tư vấn, đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho 30.000 lao động nữ. Phân đấu mỗi năm toàn thành phố giúp ít nhất 50 phụ nữ khởi sự kinh doanh, lập nghiệp. Đến cuối nhiệm kỳ, thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả ít nhất 5 tổ hợp tác/tổ liên kết sản xuất.

8. Phân đấu hàng năm phát triển 1-2 % hội viên. Đảm bảo 100% cán bộ Hội chủ chốt các cấp được bồi dưỡng nâng cao năng lực và đạt chuẩn chức danh về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị theo quy định; 100% cán bộ Hội được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 1 lần/nhiệm kỳ.

9. Phân đầu đến cuối nhiệm kỳ, cấp thành phố và quận, huyện đề xuất được ít nhất 5 chính sách; cấp xã, phường đề xuất ít nhất 2 chính sách. Mỗi cấp Hội giám sát ít nhất 05 chính sách, pháp luật, phản biện xã hội ít nhất 05 văn bản dự thảo có liên quan.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và các cuộc vận động

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; phong trào “Phụ nữ Đà Nẵng - Cử chỉ đẹp, sống văn minh” và 2 cuộc vận động xây dựng gia đình “5 không, 3 sạch”, rèn luyện 4 phẩm chất “Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”.

Đổi mới việc chỉ đạo đăng ký, triển khai, bình xét thi đua nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp Hội, góp phần thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ công tác Hội, nhiệm vụ chính trị và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình để thi đua thực sự trở thành động lực của phong trào phụ nữ.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền, vận động phụ nữ phát huy truyền thống, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực, xây dựng gia đình hạnh phúc

2.1.1. Tuyên truyền, vận động phụ nữ phát huy truyền thống, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục truyền thống, lịch sử, phong trào phụ nữ, qua đó, vận động hội viên phụ nữ giữ gìn, phát huy giá trị tốt đẹp của dân tộc, của phụ nữ Việt Nam, xây dựng hình ảnh

người phụ nữ Đà Nẵng “*Tự tin - Thanh lịch, có nếp sống văn hóa, văn minh đô thị*”.

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, Nghị quyết của tổ chức Hội. Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về xây dựng, phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước gắn với Nghị quyết số 04-NQ/ĐĐ ngày 10/11/2014 của Đảng đoàn Hội LHPN Việt Nam về “*Đổi mới và tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, hội viên, phụ nữ*”, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII).

Tuyên truyền, vận động phụ nữ làm nòng cốt trong gia đình, dòng họ, thôn/tổ dân phố hưởng ứng đăng ký xây dựng danh hiệu “*Gia đình học tập*”, “*Dòng họ học tập*”, “*Cộng đồng học tập*”, tiến tới xây dựng thành phố thành một xã hội học tập.

Vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia xây dựng và phát triển phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng tại địa bàn dân cư; lựa chọn một môn thể thao phù hợp và tích cực rèn luyện sức khỏe, phát triển thể lực cho bản thân và các thành viên gia đình.

Tập trung xây dựng bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và kỹ năng truyền thông, vận động cộng đồng cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp. Làm tốt vai trò kết nối nhằm phát huy vai trò của cộng tác viên từ các ngành, các lĩnh vực. Tăng cường sử dụng truyền thông đa phương tiện, tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng tài liệu truyền thông theo chuyên đề; tổ chức các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình câu lạc bộ, nhóm “*Sống xanh*”, góp phần thực hiện Đề án “*Xây dựng thành phố Đà Nẵng bền vững về môi trường*”; thực hiện chương trình phòng chống rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng.

Mở rộng hoạt động phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng, liên kết website với Hội phụ nữ các tỉnh, thành và địa phương; tích cực phát hiện, tuyên truyền các gương điển hình, nhân tố mới trong phong trào phụ nữ; quảng bá, giới thiệu thành tựu của các cấp Hội và hình ảnh tích cực của người phụ nữ.

2.1.2. Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc

Tích cực phát huy giá trị tốt đẹp, tham gia có hiệu quả chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình “*No ám, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*”. Chủ động tham mưu, đề xuất các chính sách, chương trình, hoạt động, tạo điều kiện, cơ hội cho phụ nữ nâng cao chất lượng cuộc sống; phát huy vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ trong xây dựng gia đình hạnh phúc.

Tiếp tục triển khai sâu rộng trong thực hiện cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp giữa Hội LHPN thành phố với các sở, ban, ngành chức năng và các hội, đoàn thể có liên quan, nhằm góp phần thực hiện tốt những mục tiêu, nội dung các Đề án do Trung ương Hội chỉ đạo.

Phối hợp với Sở Văn hóa - Thể thao và các ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động Dự án 3 “*Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững*” thuộc Đề án 279 “*Phát huy giá trị tốt đẹp, các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững*”, qua đó, hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao kỹ năng tổ chức cuộc sống, giáo dục gia đình, phương pháp chăm sóc, nuôi dạy con, chăm sóc SKSS/DS/KHHGD; giáo dục kiến thức tiền

hôn nhân cho nam nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hạn chế lây nhiễm HIV/AIDS cho phụ nữ và trẻ em và sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình. Nâng cao nhận thức của xã hội (nhất là nam giới) về vai trò, vị trí của gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; nhân rộng các mô hình truyền thống, tư vấn, hỗ trợ dịch vụ gia đình, câu lạc bộ “*Gia đình hạnh phúc*”... phù hợp với địa bàn dân cư.

Tích cực vận động phụ nữ phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái nhằm duy trì thực hiện hiệu quả *Chỉ thị số 24-CT/TU*, triển khai thực hiện Đề án “*Xây dựng thành phố 4 An*”; xây dựng, sửa chữa “*Mái ấm tình thương*”; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc phòng, công tác hậu phương quân đội, phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”.

2.2. *Nhiệm vụ 2: Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế bền vững*

Tham mưu, đề xuất xây dựng các chương trình, đề án, dự án nhằm phát huy vai trò của lao động nữ; tập trung tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm. Đẩy mạnh việc thực hiện mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, lập nghiệp. Triển khai hiệu quả Đề án “*Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2027*”. Hỗ trợ nữ doanh nhân được tiếp cận thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế như: Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp định Thương mại Châu Âu, Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (gọi tắt Hiệp định Thương mại TPP)...

Nâng cao chất lượng hoạt động của Hiệp hội Nữ doanh nhân nhằm tăng cường kết nối, khuyến khích các doanh nghiệp nữ vừa và nhỏ tham gia “*Vườn ươm doanh nghiệp*” thành phố, vừa phát huy vai trò và sự đóng góp của các chủ doanh nghiệp nữ cho hoạt động Hội, phong trào phụ nữ thành phố, vừa đóng góp hiệu quả để thúc đẩy kinh tế thành phố phát triển.

Tập trung giúp hộ phụ nữ nghèo, khó khăn vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội và các nguồn vốn do các cấp hội quản lý. Vận động hỗ trợ phụ nữ thoát nghèo, phấn đấu mỗi cơ sở Hội hằng năm giúp hộ phụ nữ thoát nghèo đạt chỉ tiêu địa phương giao. Nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế*”, mô hình tổ hợp tác, tổ liên kết sản xuất theo hướng mở rộng quy mô, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm sau học nghề. Mở rộng đào tạo các nghề mới thu hút nhiều lao động nữ, phù hợp đặc điểm lao động nữ như: cấp dưỡng trong các trường học, chăm sóc gia đình, điều dưỡng viên, chăm sóc thẩm mỹ...; liên kết, phối hợp tổ chức dạy nghề cho lao động nữ tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ hợp tác; liên kết với các doanh nghiệp để dạy nghề, thực hành nghề cho phụ nữ.

Tăng cường giáo dục, hướng dẫn, phối hợp kiểm tra giám sát việc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm (sản xuất sạch, tiêu dùng sạch, chế biến sạch...). Vận động hội viên tích cực phát hiện, tố giác các trường hợp vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiếp tục vận động 80% hội viên, phụ nữ tham gia ít nhất một hình thức tiết kiệm nhằm tăng nguồn vốn tại chỗ, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm, giải trí...), qua đó nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ và gia đình; tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển.

2.3. Nhiệm vụ 3: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện giám sát, phản biện xã hội

2.3.1. Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh

Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp hội viên. Phát huy vai trò của Hội Nữ trí

thức, Hiệp Hội Nữ doanh nhân trong hoạt động Hội và phong trào phụ nữ nhằm mở rộng tính liên hiệp và kết nối mạng lưới của Hội. Duy trì và nâng cao chất lượng “*Giải thưởng Chi hội phụ nữ tiêu biểu*”. Đẩy mạnh thực hiện phương châm “*Hướng về cơ sở*”; nâng cao chất lượng sinh hoạt hội viên; thu hút phụ nữ tham gia các hoạt động của Hội, duy trì mô hình “*3 biết, 2 hỗ trợ*”.

Tăng cường và xây dựng chương trình phối hợp với Liên đoàn Lao động thành phố nhằm hỗ trợ và tạo điều kiện cho nữ công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất tham gia hoạt động Hội, qua đó nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho lao động nữ.

Thực hiện tốt “*Quy chế nêu gương*”, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp theo Chỉ thị số 29-CT/TU về “*5 xây, 3 chống*” (Nội dung “*5 xây*”: trách nhiệm đối với tổ chức Hội và hội viên, phụ nữ; chuyên môn “*nói được, viết được, làm được*” tiến đến chuyên môn giỏi “*nói hay, viết giỏi, vận động tốt*”; phẩm chất “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”; ý thức kỷ luật, kỷ cương; tinh thần gương mẫu. Nội dung “*3 chống*”: Chống quan liêu xa rời hội viên, phụ nữ; Chống tiêu cực, lãng phí trong hoạt động Hội; Chống hình thức trong phong trào Hội) và tiêu chuẩn cán bộ Hội do Trung ương Hội đề ra.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ Hội các cấp; phát huy vai trò của các ủy viên ban chấp hành không phải là cán bộ Hội chuyên trách; có cơ chế, chính sách động viên, khuyến khích cán bộ Hội.

Quản lý chặt chẽ hội viên, tiếp tục làm tốt công tác phát triển hội viên, nhất là hội viên trẻ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong hệ thống tổ chức Hội.

2.3.2. Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện giám sát, phản biện xã hội

Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích chính

đáng của phụ nữ; các cấp Hội tăng cường thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; Quyết định số 218-QĐ/TW về “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”.

Chủ động tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, chính sách an sinh xã hội đảm bảo lồng ghép yếu tố giới; thực hiện có hiệu quả hoạt động giám sát, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung những bất cập trong chính sách. Tăng cường kết nối với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức phi chính phủ liên quan đến công tác bình đẳng giới để nghiên cứu, phát hiện vấn đề của phụ nữ; đề xuất, phản biện chính sách vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về “*Công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước*”. Tham mưu, đề xuất với cấp ủy; tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho cán bộ nữ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần thực hiện khâu đột phá thứ 3 “*Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*” của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP Đà Nẵng nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Tích cực phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện Quy chế phối hợp trong việc đảm bảo cho các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ tham gia quản lý Nhà nước trên địa bàn thành phố theo tinh thần Nghị định 56/2012/NĐ-CP.

Tiếp tục xây dựng, duy trì và phát huy có hiệu quả các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; thực hiện tốt Luật Phòng chống bạo lực gia đình và Chỉ thị 25-CT/TU của Thành ủy Đà Nẵng về phòng chống bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2.3.3. Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế

Chủ động nghiên cứu đường lối hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, phụ nữ về công tác đối ngoại nhân dân, về văn hóa ứng xử, văn minh thương mại và kỹ năng giao tiếp với người nước ngoài; giữ gìn an ninh biên đảo.

Tích cực tham gia và tổ chức các hoạt động hữu nghị với các Hội Hữu nghị; tích cực hưởng ứng các hoạt động thi tìm hiểu, giao lưu văn hoá với các nước vì mục tiêu bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

Chủ động khai thác, vận động các nguồn lực quốc tế; triển khai và quản lý có hiệu quả các dự án nước ngoài qua kênh của Hội và của địa phương.

3. Các nhóm giải pháp

3.1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động

Vận dụng có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành “*Quy chế giám sát và phân biệt xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”; Quyết định số 218-QĐ/TW về “*Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*”.

Phát huy vai trò chủ động của Hội LHPN các cấp trong tham mưu, đề xuất Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm thực hiện mục tiêu bình đẳng giới; đẩy mạnh thực hiện chức trách của Hội nhằm tiếp tục tham mưu cho Thành ủy chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về “*Công tác Phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước*” và Chương trình hành động số 17-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X).

Thay đổi phương thức tiếp cận để giải quyết các vấn đề liên quan đến phụ nữ. Tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện cho phụ nữ phát huy năng lực, chủ động tham gia vào quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động có liên quan đến phụ nữ.

Chủ động khai thác, quản lý và điều phối các nguồn lực để tổ chức hoạt động, ưu tiên những địa bàn khó khăn, các nhóm phụ nữ tiểu thương và phụ nữ nghèo đô thị.

Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm đối với công tác phụ nữ và bình đẳng giới; thu hút, vận động sự tham gia của nam giới trong xây dựng gia đình hạnh phúc và thực hiện bình đẳng giới.

Cải tiến, đổi mới trong công tác chỉ đạo, điều hành trong tổ chức Hội. Tiếp tục phân cấp và phân định rõ nhiệm vụ của từng cấp Hội; tăng quyền chủ động cho từng cấp trong xác định hoạt động/nhiệm vụ ưu tiên, đánh giá trên cơ sở kết quả, hiệu quả công việc.

Tập trung đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình để thi đua thực sự trở thành động lực của phong trào phụ nữ. Nghiên cứu xây dựng, đề xuất các giải thưởng để tôn vinh phụ nữ và các mô hình tiêu biểu.

3.2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục cả về nội dung và phương pháp. Tập trung tuyên truyền miệng tại các buổi sinh hoạt Hội

Mở rộng hoạt động phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng. Tăng cường sử dụng truyền thông đa phương tiện, tổ chức hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng. Tổ chức các sự kiện, quảng bá hình ảnh của Hội và của phụ nữ.

Củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; vừa nâng cao tính định hướng và sự thuyết phục của

hoạt động tuyên truyền miệng vừa đáp ứng nhanh, nhạy nhu cầu và trình độ nhận thức của các tầng lớp phụ nữ. Chú trọng gắn kết giữa truyền đạt với đối thoại, trao đổi, truyền tải trực tiếp những thông tin cần thiết phục vụ công tác tư tưởng đối với tất cả các đối tượng ở mọi hoàn cảnh, điều kiện một cách linh hoạt; tăng cường mối quan hệ giữa Hội với cộng tác viên, tình nguyện viên từ các ban, ngành, các lĩnh vực.

Củng cố và phát triển các kênh nắm bắt và phản ánh tư tưởng của hội viên, phụ nữ, dư luận xã hội. Tổ chức các diễn đàn trao đổi, lắng nghe ý kiến phụ nữ (trực tiếp, trên mạng...).

Vận động phụ nữ đọc sách, báo thường xuyên, hình thành thói quen đọc sách, “*văn hóa đọc*” của người dân thành phố, góp phần xây dựng thành phố văn hóa, văn minh. Thực hiện Đề án “*Tủ sách phụ nữ làm theo Bác*” nhằm duy trì, mở rộng và tạo sự bền vững các mô hình học tập suốt đời trong gia đình, địa phương theo Chỉ thị số 39/CT-TU ngày 06/11/2014 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng.

Đa dạng hoá tài liệu và các sản phẩm truyền thông phù hợp với các nhóm đối tượng hội viên, phụ nữ.

3.3. Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để phục vụ công tác chỉ đạo; tham mưu, đề xuất chính sách, phản biện xã hội

Nghiên cứu quan điểm, chủ trương của Đảng, kinh nghiệm thực tiễn nhằm nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo và tham mưu, đề xuất chính sách, phản biện xã hội. Ưu tiên tập trung nghiên cứu và đề xuất chính sách cho các nhóm phụ nữ tiểu thương và phụ nữ nghèo đô thị.

Các cấp Hội tăng cường đánh giá, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay. Quy định cán bộ thành phố hàng năm phải

nghiên cứu, viết được ít nhất một chuyên đề liên quan đến phụ nữ hoặc công tác Hội.

Thiết lập hệ thống thông tin dữ liệu, lưu trữ về phụ nữ, bình đẳng giới, công tác phụ nữ và hoạt động Hội.

3.4. Phát huy nội lực, thế mạnh của hội viên, phụ nữ và tăng cường khai thác các nguồn lực xã hội

Vận động, hỗ trợ, động viên phụ nữ tự học, tự rèn nhằm phát huy truyền thống, phẩm chất đạo đức, thế mạnh và năng lực để giải quyết các vấn đề của bản thân, gia đình và địa phương.

Tiếp tục vận động phụ nữ thực hành tiết kiệm, chia sẻ kinh nghiệm, giúp nhau làm ăn, liên kết sản xuất; nhân rộng các mô hình “*kết nghĩa*” với các chi hội ở vùng khó khăn.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng sản xuất, kinh doanh và quản lý, nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình cho phụ nữ. Cùng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình “*Địa chỉ tin cậy*” tại cộng đồng, các mô hình các câu lạc bộ: *Gia đình hạnh phúc; Gia đình 5 không, 3 sạch, phòng, chống tệ nạn xã hội...*; xây dựng, nâng cao chất lượng của các mô hình dịch vụ gia đình cho phụ nữ.

Nhân rộng các tổ tư vấn cộng đồng, phát huy vai trò của các tình nguyện viên, đẩy mạnh các hoạt động tình nguyện, từ thiện nhân đạo; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Duy trì và đẩy mạnh cơ chế hợp tác trong triển khai các đề án, các chương trình liên tịch để tăng cường xã hội hoá công tác phụ nữ. Tiếp tục chủ động xây dựng các đề án, đề xuất với thành phố và các ban, ngành liên quan nhằm giải quyết các vấn đề có tính chiến lược liên quan đến phụ nữ và gia đình.

Tiếp tục phát huy các chương trình uỷ thác, các loại hình tiết kiệm của Hội. Tăng cường mở rộng hợp tác với các tổ chức, đối tác trong nước và quốc tế.

3.5. Nâng cao chất lượng cán bộ Hội các cấp

Xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của từng cấp trong đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, sử dụng cán bộ nữ. Tăng cường đào tạo thực tế. Tăng thời gian và có quy định về nhiệm vụ khi đi cơ sở.

Tổ chức các cuộc thi cán bộ Hội giỏi, bình chọn cán bộ Hội xuất sắc. Tạo các diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm công tác Hội. Tăng cường kết nghĩa, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ năng giữa các chi hội, cơ sở Hội, đặc biệt ở địa bàn dân tộc, tôn giáo. Nghiên cứu tham mưu và có cơ chế, chính sách động viên, khuyến khích cán bộ.

Với tinh thần “*Đoàn kết, phát huy tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, góp phần xây dựng thành phố giàu đẹp, an bình, văn minh, hiện đại*”, Đại hội thể hiện quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu: Đoàn kết, phát huy vai trò của phụ nữ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của phụ nữ; xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh nhằm nâng cao vị thế, phát huy tiềm năng của phụ nữ; xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đà Nẵng “*Tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang, có nếp sống văn hóa, văn minh đô thị*”.

**BAN CHẤP HÀNH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TP ĐÀ NẴNG
KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2011 - 2016**